

QUY ĐỊNH

Chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về mức chi trả chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm báo chí (gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử), xuất bản phẩm, bản tin, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, tác phẩm được sử dụng trong chương trình truyền thanh tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện) sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lai Châu quản lý.

2. Quy định chế độ thù lao cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được sử dụng trên báo chí, bản tin, xuất bản phẩm, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, chương trình truyền thanh tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện và người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tác tác phẩm báo chí, bản tin, xuất bản phẩm, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lai Châu quản lý.

3. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cơ quan báo chí, cơ quan xuất bản xuất bản phẩm, cơ quan xuất bản bản tin, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến tác phẩm được sử dụng trên báo chí, bản tin, xuất bản phẩm, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lai Châu quản lý.

Điều 3. Quy định về trả nhuận bút, thù lao

1. Căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp vào tác phẩm, các quy định khuyến khích sáng tạo tác phẩm tại Quy định này; cơ quan báo chí, cơ quan xuất bản xuất bản phẩm, cơ quan xuất bản bản tin, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện có trách nhiệm chi trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ hữu tác phẩm và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được sử dụng. Mức nhuận bút của tác giả không thấp hơn mức thù lao của người tham gia công việc có liên quan đến tác phẩm cùng thể loại.

2. Tác phẩm đã công bố, phổ biến khi được sử dụng lại, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo Quy định này và quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm.

3. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số, tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác; tác giả của các tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng nhuận bút cao hơn nhằm khuyến khích sáng tạo.

4. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

5. Tác phẩm báo chí đăng tải lại có trích dẫn nguồn của cơ quan báo chí khác đã có thỏa thuận chia sẻ thông tin theo quy định về bản quyền, nhuận bút do các cơ quan thỏa thuận báo chí quyết định.

6. Các cơ quan báo chí, xuất bản xuất bản phẩm, xuất bản bản tin, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lai Châu quản lý, trích lập Quỹ nhuận bút trong phạm vi nguồn đã được quy định.

Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng; trả thù lao, lợi ích vật chất; tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo; chi trả tiền in, tiền phát hành đối với xuất bản phẩm, bản tin; không sử dụng vào mục đích khác.

7. Đối với tác phẩm có tính đặc thù chưa được quy định cụ thể tại quy định này thì việc trả nhuận bút do thỏa thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm thông qua hợp đồng thỏa thuận khoán gọn.

8. Chậm nhất 60 ngày, kể từ ngày tác phẩm được đăng tải, công bố, bên sử dụng tác phẩm phải trả hết tiền nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả theo quy định.

Điều 4. Quản lý và sử dụng Quỹ nhuận bút

1. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán Quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các cơ quan báo chí, xuất bản xuất bản phẩm, xuất bản bản tin, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Lai Châu quản lý, căn cứ nguồn kinh phí của quỹ nhuận bút được trích lập hàng năm và theo từng thể loại, chất lượng thông tin, khung hệ số nhuận bút xây dựng Quy chế chi trả chế độ nhuận bút, thù lao phù hợp với các quy định của Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Mức nhuận bút, thù lao trả cho tác giả và những người thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm do thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định nhưng không vượt quá định mức hệ số tối đa tại Quy định này.

Chương II

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO IN, BÁO ĐIỆN TỬ

Điều 5. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo chí sử dụng.

2. Lãnh đạo cơ quan báo chí, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin, biên tập viên, kỹ thuật viên; biên dịch viên, phát thanh viên, trị sự và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm báo chí (theo dõi công tác xuất bản, in ấn, phát hành, lưu chiểu sản phẩm báo chí, tác phẩm tuyên truyền, công tác quảng cáo, tư liệu, bạn đọc) được hưởng thù lao.

Điều 6. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Khung nhuận bút cho tác phẩm báo in, báo điện tử được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc; Tranh; ảnh	5
2	Chính luận; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn; Sáng tác văn học; Nghiên cứu	15
3	Trực tuyến Media	25

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung

là mức tiền lương cơ sở).

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

4. Thù lao:

a) Thủ trưởng cơ quan báo in, báo điện tử sử dụng tác phẩm quy định mức trả thù lao tùy theo mức độ đóng góp cho những người có liên quan đến tác phẩm.

b) Tổng số thù lao tối đa không quá 40% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

Điều 7. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút của cơ quan báo in, báo điện tử được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Nguồn thu từ hoạt động báo chí;
- b) Nguồn thu từ các hoạt động kinh tế của các cơ quan báo chí;
- c) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- d) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

2. Đối với cơ quan báo chí chưa đảm bảo chi phí hoạt động, cơ quan chủ quản có trách nhiệm cấp kinh phí cho cơ quan báo chí trích lập quỹ nhuận bút trên cơ sở dự toán xây dựng theo quy định như sau:

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

Trong đó:

- Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm = Tổng hệ số nhuận bút bình quân trong một kỳ báo, tạp chí x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút x Số kỳ báo, tạp chí trong năm.

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 40% tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí xuất bản trong năm.

3. Đối với cơ quan báo chí tự bảo đảm chi phí hoạt động, quỹ nhuận bút do cơ quan báo chí quyết định trên cơ sở cân đối tài chính của đơn vị.

CHƯƠNG III

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI TÁC PHẨM BÁO NÓI, BÁO HÌNH

Điều 8. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo nói, báo hình

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo nói, báo hình sử dụng.
2. Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) - đối với báo nói.
3. Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ đối với báo hình.
4. Lãnh đạo cơ quan báo nói và báo hình, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu, điện ảnh và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn và chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim kỹ xảo được hưởng thù lao.

Điều 9. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo nói, báo hình

1. Khung nhuận bút cho tác phẩm báo nói, báo hình được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc	5
2	Chính luận; Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, giáo dục; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn	15
3	Sáng tác văn học	15
4	Toạ đàm, giao lưu	25

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.
3. Nhuận bút được tính như sau:

$$\text{Nhuận bút} = \text{Mức hệ số nhuận bút} \times \text{Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.}$$
4. Thù lao:
 - a) Thủ trưởng cơ quan báo nói, báo hình sử dụng tác phẩm quy định mức trả thù lao tùy theo mức độ đóng góp cho những người có liên quan đến tác phẩm quy định tại khoản 2,3,4, Điều 8 Quy định này.
 - b) Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Điều 10. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút của báo nói, báo hình được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Nguồn thu từ hoạt động báo chí;
- b) Nguồn thu từ các hoạt động kinh tế của cơ quan báo chí;
- c) Nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- d) Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước;

2. Đối với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh khi chưa đảm bảo chi phí hoạt động, cơ quan chủ quản có trách nhiệm cấp kinh phí trích lập quỹ nhuận bút trên cơ sở dự toán xây dựng như sau:

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

Trong đó:

- Tổng số nhuận bút phải trả trong năm = Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình phát thanh, truyền hình x Tổng thời lượng chương trình phát thanh, truyền hình trong năm.

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

3. Đối với đài phát thanh, đài truyền hình tự bảo đảm chi phí hoạt động hoặc hoạt động theo cơ chế tài chính đặc thù, quỹ nhuận bút do đài phát thanh, đài truyền hình quyết định trên cơ sở cân đối tài chính của đơn vị.

CHƯƠNG IV

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG KINH DOANH

Điều 11. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với xuất bản phẩm không kinh doanh

1. Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả của xuất bản phẩm được cơ quan, tổ chức sử dụng xuất bản phẩm không kinh doanh trả nhuận bút.

2. Người sưu tầm, người hiệu đính tác phẩm, người cung cấp tác phẩm, văn bản, tài liệu được cơ quan, tổ chức sử dụng xuất bản phẩm trả thù lao đối với: Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian; Văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó.

3. Biên tập viên được cơ quan, tổ chức sử dụng xuất bản phẩm trả thù lao theo mức độ đóng góp vào nội dung bản thảo.

Điều 12. Khung nhuận bút đối với xuất bản tài liệu không kinh doanh

1. Khung chi trả nhuận bút:

Nhuận bút đối với tài liệu không kinh doanh: Căn cứ vào thể loại, chất lượng, số lượng tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trong khung nhuận bút dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Tỷ lệ phần trăm (%)
I	Tài liệu không kinh doanh thuộc loại sáng tác	
1	Sách tranh; Sách ảnh	6 - 9%
2	Sách nghiên cứu lý luận về chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục	9 - 13%
3	Sách Khoa học - công nghệ, kỹ thuật, kinh tế, công trình khoa học	7 - 12%
4	Sách phổ biến kiến thức về chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, khoa học - công nghệ	6- 9%
II	Tài liệu không kinh doanh thuộc thể loại phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, chú giải, tuyển tập, hợp tuyển	4 - 7%
III	Tài liệu không kinh doanh thuộc thể loại dịch	
1	Dịch từ tiếng Việt ra tiếng nước ngoài	6 - 9%
2	Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt (trừ truyện tranh)	5 - 9%
3	Dịch từ một ngôn ngữ nước ngoài sang một ngôn ngữ nước ngoài khác	9 - 13%
4	Dịch từ tiếng Việt sang tiếng các dân tộc thiểu số ở Việt Nam; Dịch từ chữ Hán Nôm hoặc tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt	9 - 11%
5	Dịch từ tiếng dân tộc thiểu số này sang tiếng dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam	11 - 13%
IV	Băng, đĩa, CD ROM thay sách và kèm theo sách	7 - 10%
V	Bản đồ	5 - 17%

2. Đối với xuất bản phẩm không kinh doanh không quy định trong khung nhuận bút thì tùy theo loại hình, tính chất của xuất bản phẩm để vận dụng quyết định hệ số nhuận bút cho phù hợp.

3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng xuất bản phẩm không kinh doanh quy định cụ thể tỷ lệ trả nhuận bút, thù lao cho xuất bản phẩm theo quy định tại Quy định này.

4. Phương thức tính nhuận bút:

$\text{Nhuận bút} = \text{Tỷ lệ \%} \times \text{Giá thành sản xuất} \times \text{Số lượng in}$

Trong đó:

- a) Tỷ lệ phần trăm (%) = tỷ lệ trả nhuận bút
- b) Giá thành sản xuất là tổng chi phí của tài liệu không kinh doanh, không bao gồm chi phí phát hành.
- c) Số lượng in là số lượng ghi trong hợp đồng sử dụng tác phẩm.

Điều 13. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Kinh phí ngân sách nhà nước cấp;
- b) Nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân.

2. Xây dựng quỹ nhuận bút:

$\text{Quỹ nhuận bút hàng năm} = \text{Tổng số nhuận bút phải trả cho các xuất bản phẩm xuất bản trong năm} + \text{Tiền in} + \text{Tiền phát hành} + \text{Thù lao.}$

CHƯƠNG V

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 14. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao đối với công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan xuất bản công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử sử dụng.

2. Người chịu trách nhiệm xuất bản, thư ký, biên tập viên chính, biên tập viên và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm được xuất bản trên công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử được hưởng thù lao.

3. Người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức

chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó, tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật đăng trên công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử được hưởng thù lao.

Điều 15. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng tải trên công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

1. Khung nhuận bút, thù lao.

a) Khung nhuận bút đối với tác phẩm đăng tải trên Công thông tin điện tử:

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số nhuận bút tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc	Tin	5
2	Tranh; Ảnh	01 tranh, ảnh	5
3	Chính luận; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn; Nghiên cứu	Bài	15
4	Sáng tác văn học	Bài	15
5	Media	Chương trình	25

b) Khung nhuận bút đối tác phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử:

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số nhuận bút tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc	Tin	3
2	Tranh; Ảnh	01 tranh, ảnh	3
3	Chính luận; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn; Nghiên cứu	Bài	8
4	Sáng tác văn học	Bài	8
5	Media	Chương trình	13

2. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý Công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử quyết định mức hệ số nhuận bút tác phẩm nhưng không vượt quá hệ số tối đa trong khung hệ số nhuận bút quy định

tại điểm a, b, khoản 1 Điều này.

4. Thù lao:

a) Thủ trưởng đơn vị quản lý Công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử sử dụng tác phẩm quy định mức trả thù lao tùy theo mức độ đóng góp cho những người có liên quan đến tác phẩm quy định tại khoản 2,3 Điều 14 Quy định này.

b) Tổng số thù lao tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Điều 16. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

a) Kinh phí ngân sách nhà nước cấp kinh phí trích lập quỹ nhuận bút của Công thông tin điện tử của tỉnh.

b) Đối với các trang thông tin điện tử các đơn vị chủ động cân đối sử dụng nguồn kinh phí trong định mức chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có thu thực hiện theo quy định của pháp luật thì sử dụng nguồn thu của đơn vị để chi trả.

c) Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân.

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả cho các tác phẩm trong năm + Thù lao.

Tổng số thù lao tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

Chương VI

NHUẬN BÚT, THÙ LAO ĐỐI VỚI TRUNG TÂM VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ TRUYỀN THÔNG CẤP HUYỆN

Điều 17. Đối tượng hưởng nhuận bút thù lao đối với tác phẩm truyền thanh tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả tác phẩm được cơ quan Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện sử dụng.

2. Lãnh đạo, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn và chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim kỹ xảo được trả thù lao.

Điều 18. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm truyền thanh

1. Khung nhuận bút đối với tác phẩm truyền thanh

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc	2
2	Chính luận; Sáng tác văn học; Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học, giáo dục; Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn	6
3	Tọa đàm, giao lưu	10

2. Giá trị của một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

3. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định mức hệ số nhuận bút tại Khoản 1 Điều này cho các đối tượng được hưởng theo quy định và không chi vào mục đích khác.

Đối với tác phẩm, tin tức không quy định trong khung nhuận bút, thù lao, thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm căn cứ vào tính chất, đặc trưng của tác phẩm, tin tức để quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và thù lao tương ứng cho người sưu tầm, người cung cấp thông tin nhưng không vượt qua hệ số tối đa khung nhuận bút quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Các đối tượng được hưởng thù lao quy định tại khoản 2, Điều 17 tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả trong năm.

Điều 19. Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

- a) Kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp;
- b) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện;
- c) Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng quỹ nhuận bút:

Quỹ nhuận bút hàng năm = Tổng số nhuận bút phải trả trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

Trong đó:

Tổng số nhuận bút phải trả trong năm = Số lượng bình quân nhuận bút cho một chương trình truyền thanh x Tổng thời lượng chương trình truyền thanh

trong năm.

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 20% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

- Tổng thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Cơ quan báo chí, cơ quan xuất bản xuất bản phẩm, cơ quan xuất bản bản tin, Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan trong phạm vi nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu sự nghiệp, nguồn kinh phí hợp pháp khác) và tình hình thực tế, ban hành Quy chế chi trả nhuận bút hoặc Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị. Trong đó phải định mức hệ số nhuận bút cụ thể của cơ quan, đơn vị mình nhưng không vượt quá hệ số tối đa tại Quy định này.

Điều 21. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có những điều khoản không còn phù hợp với quy định pháp luật, các đơn vị, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
